

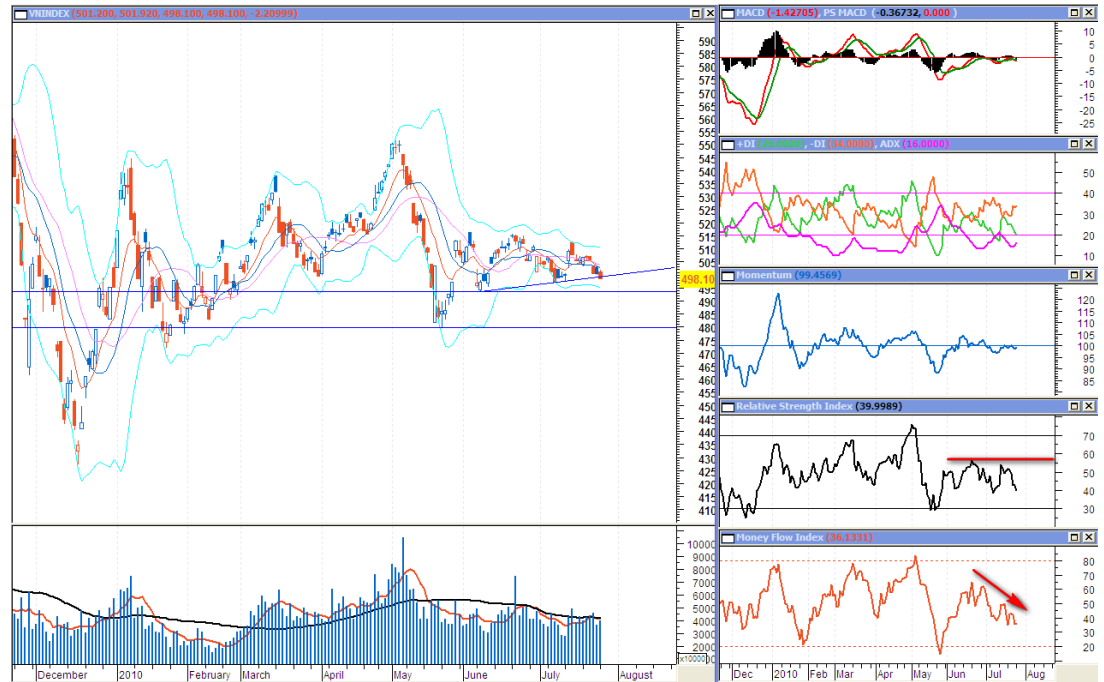
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Hose:

Giảm ngắn hạn

Chuyên viên Phân tích

Lê Thanh Tùng



Bất chấp những tin tức hỗ trợ tốt như CPI tháng 7 chỉ tăng 0,06%, tình hình hoạt động của các ngân hàng Châu Âu phần lớn vẫn an toàn, thị trường chứng khoán thế giới có tuần hồi phục mạnh, thị trường trong nước hôm nay vẫn tiếp tục giảm điểm. Đóng cửa tại 498,1 điểm, VN-Index giảm 2,21 điểm, giảm 0,44% so với phiên cuối tuần. Trong đó, diễn biến giảm mạnh của VN-Index cuối giờ có nguyên nhân quan trọng từ biến động giảm mạnh của cổ phiếu MSN, FPT và REE. Trong đó, MSN đã giảm tới 5% so với đợt 2 và tác động mạnh tới chỉ số chung.

Diễn biến ngược chiều với VN-Index, khối lượng giao dịch trong phiên đã có sự hồi phục khi tăng lên 42 triệu đơn vị, tương đương 1.239 tỷ đồng. Diễn biến của khối lượng cho thấy thanh khoản của thị trường duy trì mức khá, hàm ý nhà đầu tư chưa từ bỏ thị trường. Đặc biệt, khối lượng khớp lệnh của nhóm Bluechips đang tăng trong khi nhóm cổ phiếu smallcapital (vốn hóa nhỏ nhất) đang duy trì mức thấp là tín hiệu quan trọng thể hiện hiện tượng mua tích lũy đang diễn ra.

Phiên giao dịch hôm nay, khối ngoại tiếp tục duy trì động thái mua bán khá hạn chế khi họ chỉ mua vào 1,724,920 đơn vị và bán ra 1,734,270 đơn vị. Như vậy, đây là phiên bán ròng đầu tiên của khối ngoại sau 15 phiên mua ròng liên tiếp với mức bán ròng chỉ hơn 1,1 tỷ đồng. Trong đó, nhà đầu tư nước ngoài bán mạnh nhất gồm VIC, REE, HRC, SSI và mua ròng nhiều nhất gồm BVH, DIG, CII.

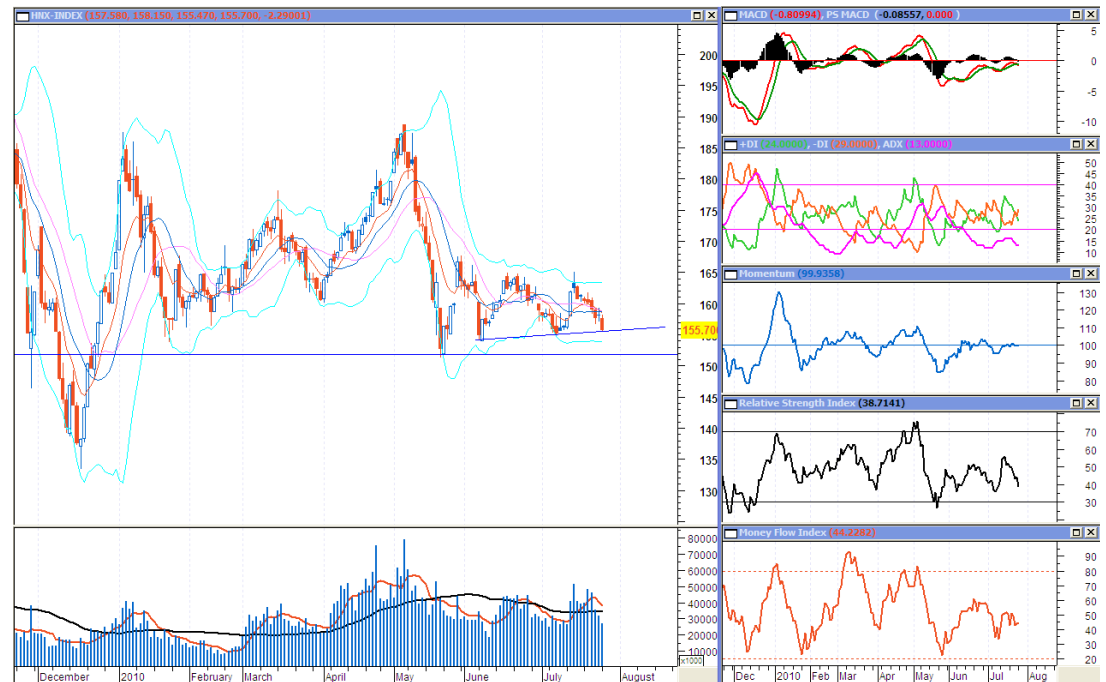
Theo phân tích kỹ thuật, khả năng trong ngắn hạn VN-Index sẽ hình thành xu thế giảm điểm. Mức hỗ trợ gần nhất của chỉ số này xung quanh mức 493 – 495 điểm. Với trạng thái giao dịch tích cực hiện tại, trong trường hợp thị trường chuyển biến xấu hơn thì mức hỗ trợ 480 điểm vẫn được xem khá chắc chắn. Căn cứ theo lý thuyết sóng, khả năng VN-Index đang trong sóng giảm C và điểm kết thúc của sóng giảm này sẽ khởi đầu cho một sóng tăng của VN-Index.

Từ các phân tích trên có thể nhận thấy trong ngắn hạn, rủi ro tiếp tục điều chỉnh của VN-

Index vẫn hiện hữu. Với mục tiêu trung, dài hạn, diễn biến thị trường cho thấy hiện tại là thời điểm mua tích lũy khá an toàn. Tuy nhiên, nhà đầu tư cần tránh sử dụng đòn bẩy tài chính nhằm tránh áp lực về trả lãi vay hay diễn biến giảm điểm ngắn hạn của thị trường.

HNX:

Tiến tới mức hỗ trợ quan trọng



Cùng trong diễn biến giảm điểm của HSX, HNX-Index có phiên giảm điểm khá mạnh trong ngày hôm nay. Đà giảm điểm của HNX-Index duy trì trong cả phiên cho tới 15 phút cuối giao dịch, đà giảm này mới dừng lại và chỉ số bắt đầu giao dịch đi ngang cho tới cuối phiên. Kết thúc phiên, HNX-Index giảm 2,30 điểm, 1,46% so với phiên trước, đóng cửa tại 155,69 điểm.

Phần lớn các cổ phiếu niêm yết trên HNX đều có biến động giảm điểm với 217 mã giảm giá và chỉ có 61 mã tăng giá so với giá tham chiếu. Đặc biệt, các mã cổ phiếu vốn hóa nhỏ đang là những mã có lượng dư bán lớn nhất. Với khối lượng giao dịch giảm mạnh trong ba ngày gần đây kèm với biên độ giảm của chỉ số, dường như HNX không còn hấp dẫn nhà đầu tư như giai đoạn trước.

Trên phương diện phân tích kỹ thuật, HNX-Index đang giảm nhanh về mức hỗ trợ. Các chỉ báo thể hiện độ mạnh của sóng giảm ngắn hạn này không lớn và chưa gia tăng. Điều đó hàm ý sóng giảm điểm này sẽ được xem dễ kết thúc. Hỗ trợ gần nhất của HNX-Index tại 155 điểm và mức hỗ trợ trung hạn của chỉ số tại 152 điểm.

Như vậy, trong ngắn hạn, nhà đầu tư cần chú ý tới việc dòng tiền đang dời bỏ những mã cổ phiếu nhỏ. Trong khi đó, phần lớn các cổ phiếu niêm yết trên HNX đều thuộc nhóm cổ phiếu có vốn hóa thấp. Điều đó hàm ý trong ngắn hạn, phần lớn cổ phiếu niêm yết trên HNX sẽ là kênh đầu tư không hiệu quả với nhà đầu tư “lướt sóng”. Nhà đầu tư giá trị có thể tranh thủ diễn biến thị trường để tiếp tục mua vào cổ phiếu Bluechips.

TIN KINH TẾ

Nguồn: Reuters,
CNMoney, CNBC

Dow Jones, S&P500, Nasdaq



FTSE 100



Nikkei 225



Hang Seng Index



Shanghai Index



Kết quả thanh tra 91 ngân hàng hàng đầu tại châu Âu được công bố cuối tuần tương đối khả quan đã củng cố lòng tin giới đầu tư vào khả năng châu lục này có thể thoát khỏi khủng hoảng tài chính công. Chứng khoán thế giới kết thúc một tuần giao dịch thành công. Mở cửa trong sự hân hoan trên các thị trường, chứng khoán châu Á lên mức cao nhất trong hơn một tháng qua. Chỉ số MSCI châu Á Thái Bình Dương tăng 0,6% sau ít phút mở cửa tại thị trường Tokyo.

Châu Âu: các ngân hàng lớn vẫn “khỏe mạnh” hơn suy đoán. Kết quả kiểm tra của CEBS cho thấy chỉ có 7 ngân hàng có thể gặp “trục trặc” trong những tình huống giả định về khủng hoảng nợ và suy thoái kinh tế. Lãnh đạo ECB khẳng định kết quả này phù hợp với tình trạng thực tế của hệ thống ngân hàng châu Âu, điều này có thể trấn an sự lo lắng của giới đầu tư trong thời gian vừa qua về tình hình tại đây. Thị trường chứng khoán châu Á tăng lên mức cao nhất trong hơn một tháng qua thể hiện sự lạc quan của giới đầu tư vào triển vọng khủng hoảng nợ tại khu vực sẽ sớm được khắc phục.

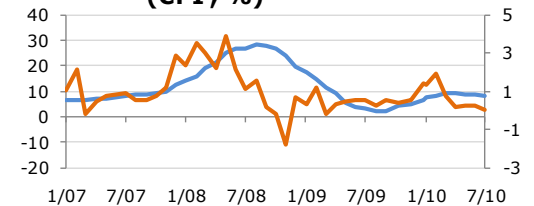
Việt nam: giá tiêu dùng tăng thấp nhất trong nhiều tháng gần đây. Công bố của Tổng cục Thống kê vào cuối tuần trước cho thấy chỉ số giá CPI tháng 7 chỉ tăng 0,06% so với tháng 6; 8,19% so với cùng kỳ năm ngoái và, 4,84% so với thời điểm cuối năm 2009. Kể từ tháng Tư, lạm phát đã dần ổn định với mức tăng theo tháng ở mức thấp. Dự báo lạm phát tới cuối năm nay sẽ tiếp tục diễn biến thuận lợi. Chúng tôi cho rằng với những điều kiện hiện tại, phương hướng điều hành chính sách tiền tệ có thể tiếp tục nới lỏng để đạt được mục tiêu tăng trưởng.

Cần tiếp tục theo dõi diễn biến lãi suất và tín dụng sẽ được công bố trong thời gian tới để nắm bắt cơ hội trên thị trường chứng khoán.

Nợ nước ngoài của Việt Nam vẫn trong ngưỡng an toàn. Theo báo cáo mới công bố của Bộ Tài chính, tổng dư nợ nước ngoài của Việt Nam là 27,929 tỷ USD. Nếu xét trên các chỉ tiêu quốc tế, nợ nước ngoài của Việt Nam được đánh giá trong ngưỡng an toàn. Cụ thể, nợ nước ngoài/GDP đạt 39%; nghĩa vụ trả nợ trung và dài hạn tương đương 4,2% xuất khẩu; dự trữ ngoại hối so với nợ ngắn hạn bằng 290%. Một đặc điểm quan trọng là cơ cấu nợ của Việt Nam phần lớn là vốn vay ODA (74,67%) với lãi suất thấp và kỳ hạn dài, chỉ có 19,92% trong tổng số nợ là vay thương mại.

Tới cuối tháng 7, lợi suất trái phiếu chính phủ đợt phát hành đầu năm nay (trái phiếu quốc tế) đã giảm đáng kể so với thời điểm phát hành. Đây là dấu hiệu thực tế nhất cho thấy giới đầu tư quốc tế đang ngày càng tin tưởng vào sức khỏe của nền kinh tế, tình hình nợ công và khả năng trả nợ của Việt Nam. đây là một lợi thế cho các đợt phát hành trái phiếu quốc tế của chính phủ cũng như các doanh nghiệp có nhu cầu huy động vốn từ thị trường nước ngoài trong giai đoạn tới.

Việt Nam: Chỉ số giá tiêu dùng (CPI, %)



— Theo năm (cột trái) — Theo tháng (cột phải)

Nguồn: GSO, PSI tổng hợp

LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU QUỐC TẾ



Nguồn: Thomson Reuters; PSI tổng hợp

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Nguồn: Reuters,
CNMoney, CNBC

Giá dầu kỳ hạn



Giá vàng



Giá dầu thô vượt mức 79 USD/thùng. Lạc quan sau kết quả thanh tra 91 ngân hàng tại châu Âu, giá dầu vượt mức 79 USD trong phiên giao dịch sáng nay theo giờ châu Á. Những diễn biến phức tạp của mùa mưa bão năm nay cũng là yếu tố hỗ trợ giá dầu trong những phiên giao dịch gần đây.

Vàng tiếp tục giảm do áp lực bán tăng. Trái ngược với thị trường chứng khoán, giá vàng tuần vừa rồi giữ xu hướng giảm giá chủ đạo, cuối tuần, giá vàng đã đánh mất mốc 1.190 USD/oz sau khi CEBS công bố kết quả thanh tra cho thấy sức khỏe hệ thống ngân hàng châu Âu không quá lo ngại khiến nhu cầu tích trữ vàng tránh rủi ro giảm. Quỹ đầu tư SPDR Trust tiếp tục giảm khối lượng vàng nắm giữ xuống mức thấp nhất trong 6 tuần trở lại đây. Phiên sáng nay theo giờ châu Á, vàng giao ngay hồi phục nhẹ lên mức 1.192,4 USD/oz.

Giá đồng tăng lên mức cao nhất 2 tháng rưỡi qua. Kim loại sử dụng chủ yếu trong xây dựng và ngành điện đã chạm 7.050 USD/tấn tại Luân Đôn – cao nhất kể từ ngày 14/5. Phiên trước đó, giá đồng đóng cửa ở 6.850 USD/tấn.

Tại New York, giá đồng giao tháng 9 tăng 2,3%, tức 7,15 cent lên 3,1645 USD/lb vào lúc đóng cửa, sau khi chạm mức cao 2 tháng ở 3,1925 USD/lb.

Giá cao su giảm xuống mức thấp nhất 6 tuần do Yên tăng giá. Giá cao su kỳ hạn tháng 9 tại Sở giao dịch hàng hoá Tokyo đóng cửa phiên ở 257,3 yên/kg, giảm 6,2 yên tức 2,4% so với phiên 21/7. Trước đó, giá kỳ hạn này rơi xuống 256,7 yên/kg - thấp nhất kể từ ngày 9/6 khi giá ở 253,6 yên/kg

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty Tài chính Cổ phần Handico	350	3,825,724	12,500	09/08/2010	Từ 19/7/2010 đến 31/7/2010
Xí nghiệp Vận tải Hàng không Miền Nam (lần 2)	43.5	1,952,400	10,000	09/08/2010	Từ 20/7/2010
Công ty Cổ phần Tasco	135	4,100,000	20,000	02/08/2010	12/07/2010 đến 26/7/2010
Công ty Điện Gia Lai	261.436	25,852,993	11,500	30/07/2010	Từ 8/7/2010

Danh sách các công ty mới nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Đầu tư Thiết bị và Xây lắp Điện Thiên Trường	HNX	25	20/07/2010
CTCP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm	HNX	27.225	20/07/2010
CTCP Đầu tư Thiết bị và Xây lắp Điện Thiên Trường	HNX	25	20/07/2010
CTCP thương mại bia Hà Nội	HNX	31.23	13/07/2010
Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản và Xuất nhập khẩu Cà Mau	HSX	114.96797	13/07/2010
CTCP Lilama 7	HNX	50	09/07/2010
CTCP Đầu tư và Phát triển Miền Trung	HNX	100	07/07/2010
CTCP Tập đoàn Mai Linh Bắc Trung Bộ	HNX	70.1713	07/07/2010

www.psi.vn | research@psi.vn

Báo cáo của PSI có thể tìm thấy trên website của chúng tôi

CTCP Cấp nước Thủ Đức	HSX	85	06/07/2010
CTCP Chế biến Hàng xuất khẩu Cầu Tre	HSX	117	05/07/2010
CTCP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC	HNX	26	02/07/2010
Công ty Cổ phần Đầu tư địa ốc Khang An	HSX	200	01/07/2010
CTCP Công nghệ Viễn thông VITECO	HNX	15.61244	01/07/2010

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Bao bì Hà Tiên	HNX	40	23/07/2010
Công ty Cổ phần Sông Đà 11 Thăng Long	HNX	50	23/07/2010
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1	HSX	100	22/07/2010
CTCP Docimexco	HSX	132	20/07/2010
CTCP Chương Dương	HSX	124.65715	20/07/2010
CTCP Tài chính quốc tế và Phát triển doanh nghiệp IDJ	HNX	326	16/07/2010
CTCP Công viên nước Đầm Sen	HSX	84.5	13/07/2010
CTCP Khoáng sản và Cơ khí	HNX	20.23895	13/07/2010
CTCP Sông đà Cao Cường	HNX		12/07/2010
Công ty Cổ phần Thủy sản Việt Thắng	HSX	180.25509	09/07/2010
CTCP Xuất nhập khẩu hàng không	HNX	25.9274	09/07/2010
CTCP Cấp nước Chợ Lớn	HSX	130	09/07/2010
CTCP Xây lắp và phát triển dịch vụ bưu điện Quảng Nam	HNX	15	08/07/2010
CTCP Vận tải Vinaconex	HNX	200	08/07/2010
CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	HNX	1000	08/07/2010
CTCP Y Dược phẩm Vimedimex.	HSX	81.41196	07/07/2010
CTCP Đầu tư phát triển Công nghệ Điện tử- Viễn thông	HSX	177	05/07/2010

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
Quỹ đầu tư Năng động Việt Nam	VFMVF A	HSX	240.44	10,300	09/08/2010
CTCP Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang	VLA	HNX	10.80		04/08/2010
CTCP Vật liệu Điện và Viễn Thông Sam Cường	SMT	HNX	25.00		30/07/2010
Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	PDR	HSX	1,302.00		30/07/2010
CTCP Gạch ngói Kiên Giang	KBT	HNX	23.36		29/07/2010
CTCP Đầu tư và xây dựng Viwaseen Huế	VHH	HNX	60.00		28/07/2010
CTCP Hải Minh	HMH	HNX	100.00		28/07/2010
CTCP Hoàng Hà	HHG	HNX	136.00		28/07/2010
CTCP Thương mại Mộc Hóa	MJC	UPCOM	15.97		28/07/2010
CTCP Khoáng sản Bình Thuận Hamico	KSA	HSX	128.69		27/07/2010
CTCP Xây dựng Điện Vneco 2	VE2	HNX	18.61		26/07/2010
CTCP Đầu tư Căn nhà mơ ước	DRH	HSX	149.90		26/07/2010
CTCP Xây lắp và Địa ốc Vũng Tàu	VRC	HSX	101.17		26/07/2010

Nguồn: HSX, HSX

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Mặc dù VN-Index giảm xuống dưới mốc 500 điểm nhưng đa số cổ phiếu của các công ty thuộc PVN trên HSX lại tăng điểm trong phiên giao dịch hôm nay. Các mã PXT, PXM và PXS đã nhanh chóng đạt mức giá trần trong nửa đầu phiên giao dịch, nhưng áp lực bán gia tăng khiến các mã này không duy trì được giá trần đến cuối phiên. Đóng cửa

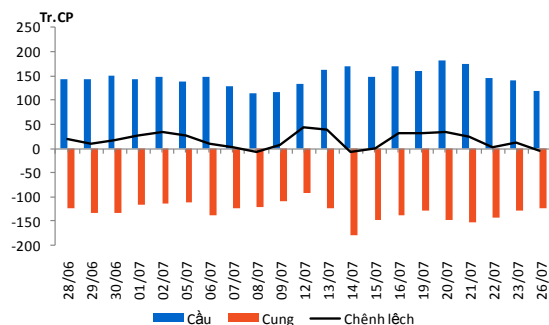
PXT tăng 4,15%, PXM tăng 3,08% và PXS tăng 2,82%. Trong nhóm có vốn hóa lớn và trung bình thì DPM tăng nhẹ 0,34% và PET tăng 1,27% so với giá đóng cửa phiên hôm trước. Trái lại, trên HNX, ngoại trừ PVG tăng 0,42% và PGS tăng 3,6% thì các mã cổ phiếu còn lại thuộc PVN đều giảm điểm.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 26/07:

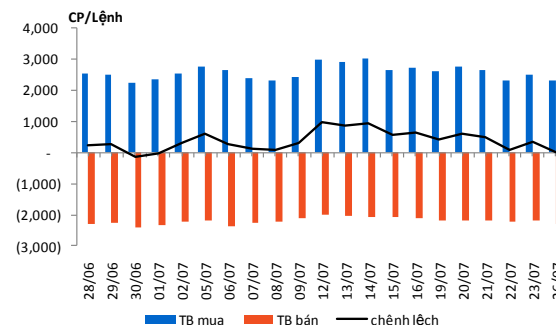
Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (10 cp)	Tăng/Giảm (%)	Nơi giao dịch
DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	29.8	16,443	0.34	HSX
ICG	Công ty CP Xây dựng Sông Hồng	28.3	16,870	-1.74	HNX
NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	12.9	7,500	4.03	UPCOM
PDC	Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông	17.3	24,740	-3.35	HNX
PET	Tổng Công ty CP Dịch vụ Du lịch Dầu khí	24.0	66,023	1.27	HSX
PGD	Công ty CP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	38.8	14,670	-1.27	HSX
PGS	Công ty CP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	37.4	17,720	3.60	HNX
PHH	Công ty CP Hồng hà Dầu khí	28.7	12,660	-4.65	HNX
PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	12.5	7,140	-3.85	UPCOM
PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	18.3	34,010	0.00	HNX
PSP	Công ty CP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	11.6	5,530	-9.38	UPCOM
PTT	Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương	16.5	-	0.00	UPCOM
PVA	Công ty CP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	70.5	22,330	-1.95	HNX
PVC	CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	38.6	12,930	-1.28	HNX
PVD	Tổng Công ty CP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	47.0	4,592	0.00	HSX
PVE	Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	27.0	22,720	-2.53	HNX
PVF	Tổng công ty CP Tài chính Dầu khí	25.7	13,002	0.00	HSX
PVG	Công ty CP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	24.1	17,060	0.42	HNX
PVI	Tổng công ty CP Bảo hiểm Dầu khí	24.5	8,630	-0.41	HNX
PVL	Công ty Cổ phần Bất động sản Điện lực Dầu khí Việt Nam	26.6	19,140	-1.85	HNX
PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	23.7	6,780	-2.07	HNX
PVS	Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	30.3	6,500	-0.66	HNX
PVT	Tổng công ty cổ phần vận tải Dầu khí	14.3	37,254	-1.38	HSX
PVX	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	27.8	187,030	-0.36	HNX
PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	30.4	121,740	2.70	HSX
PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	20.1	16,006	3.08	HSX
PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	21.9	47,978	2.82	HSX
PXT	Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	20.1	49,886	4.15	HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

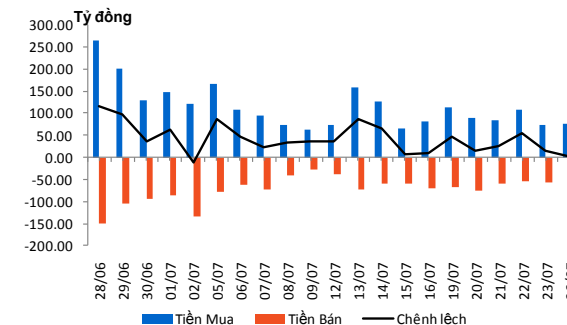
Diễn biến Cung – Cầu (niêm yết)



Diễn biến trung bình lệnh mua/bán (niêm yết)

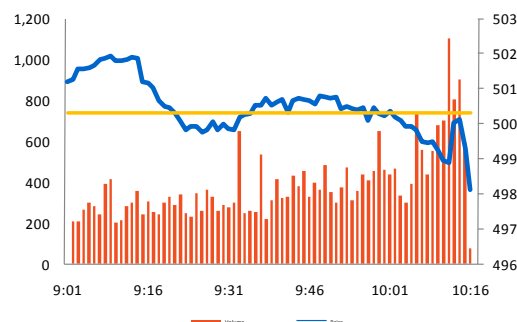


Diễn biến giao dịch của NĐTNN (niêm yết)



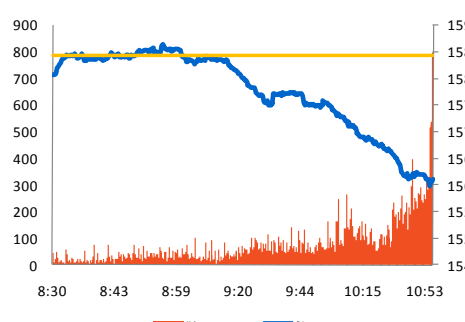
HSX

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	498.10 ↓	-2.21	-0.44%
KLGD (triệu ck)	42.38 ↑	2.72	6.86%
GTGD (tỷ đồng)	1,237.00 ↑	61.82	5.26%
Tổng cung (triệu ck)	75.26 ↓	-0.77	-1.02%
Tổng cầu (triệu ck)	72.73 ↓	-1.09	-1.47%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.77 ↑	0.23	14.97%
KL bán (triệu ck)	1.75 ↑	0.49	38.99%
Giá trị mua (tỷ đồng)	72.65 ↑	3.71	5.39%
Giá trị bán (tỷ đồng)	73.38 ↑	22.38	43.87%



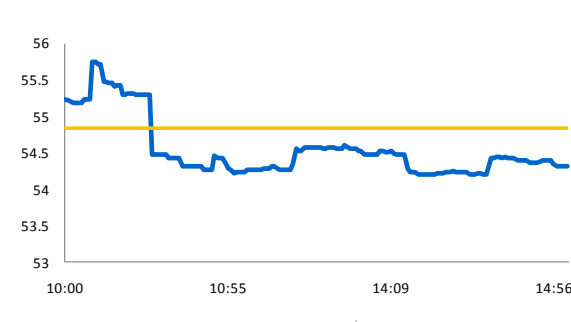
HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	155.70 ↓	-2.29	-1.45%
KLGD (triệu ck)	29.03 ↓	-3.77	-11.50%
GTGD (tỷ đồng)	873.00 ↓	-133.80	-13.29%
Tổng cung (triệu ck)	47.34 ↓	-6.13	-11.46%
Tổng cầu (triệu ck)	45.34 ↓	-22.62	-33.28%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.09 ↓	-0.02	-15.57%
KL bán (triệu ck)	0.12 ↓	-0.03	-22.54%
Giá trị mua (tỷ đồng)	3.79 ↑	0.29	8.13%
Giá trị bán (tỷ đồng)	2.50 ↓	-4.70	-65.30%



UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	54.31 ↓	-0.48	-0.88%
KLGD (triệu ck)	0.74 ↓	-0.11	-12.46%
GTGD (tỷ đồng)	12.76 ↓	-3.17	-19.91%
Tổng cung (triệu ck)	1.91 ↑	0.01	0.74%
Tổng cầu (triệu ck)	1.50 ↓	-1.07	-41.54%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.00 ↓	-0.01	-100.00%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.00 ↓	-0.26	-100.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%



HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
OGC	45,100	45,800	1.55	116,710
REE	19,600	18,900	-3.57	38,717
PXI	29,600	30,400	2.70	37,002
STB	17,400	17,500	0.57	36,943
GMD	53,500	53,000	-0.93	36,494

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
BMI	18,500	19,400	900	4.86
HBC	41,300	43,300	2,000	4.84
DXV	35,300	37,000	1,700	4.82
PXT	19,300	20,100	800	4.15
DTL	22,400	23,300	900	4.02

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
AGD	37,000	35,200	-1,800	-4.86
KSS	39,100	37,200	-1,900	-4.86
SCD	30,900	29,400	-1,500	-4.85
LGC	31,000	29,500	-1,500	-4.84
CTI	45,500	43,300	-2,200	-4.84

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
BVH	8,886	VIC	26,769
DIG	7,223	HRC	8,712
VIC	4,847	REE	5,728
KDC	4,312	SSI	5,295
DPM	4,249	MSN	3,266

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	27,900	27,800	-0.36	52,539
S96	49,900	51,400	3.01	33,397
SHN	38,400	39,900	3.91	31,829
KLS	17,800	17,400	-2.25	28,593
TNG	43,500	44,000	1.15	21,063

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
ECI	18,600	19,900	1,300	6.99
HDO	31,500	33,700	2,200	6.98
DID	24,600	26,300	1,700	6.91
VE9	55,100	58,900	3,800	6.90
SDU	61,000	65,200	4,200	6.89

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
CT6	25,800	24,000	-1,800	-6.98
BTH	27,300	25,400	-1,900	-6.96
SD1	34,500	32,100	-2,400	-6.96
LTC	67,800	63,100	-4,700	-6.93
SAP	18,800	17,500	-1,300	-6.91

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
S96	865	LM3	549
NTP	799	PVS	336
PVS	631	SGD	248
VCG	248	BTS	187
DLR	194	DID	132

UPCOM

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
UDJ	21,600	20,800	-3.70	2,986
API	16,900	16,500	-2.37	1,457
IMT	27,900	25,200	-9.68	1,033
NT2	12,400	12,900	4.03	1,015
PSB	13,000	12,500	-3.85	875

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DBF	28,000	30,800	2,800	10.00
MAS	15,300	16,800	1,500	9.80
PTP	9,900	10,800	900	9.09
PTG	9,300	10,000	700	7.53
TBT	19,000	20,000	1,000	5.26

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DXL	11,400	5,000	-6,400	-56.14
NBW	38,100	32,200	-5,900	-15.49
STS	28,000	25,200	-2,800	-10.00
BTW	42,200	38,000	-4,200	-9.95
GTH	19,300	17,400	-1,900	-9.84

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Phòng giao dịch số 2:

Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312

Phòng giao dịch số 3

Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874

Phòng giao dịch số 4

Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800

Chi nhánh TP.HCM:

Số 1-5 Lê Duẩn, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339